

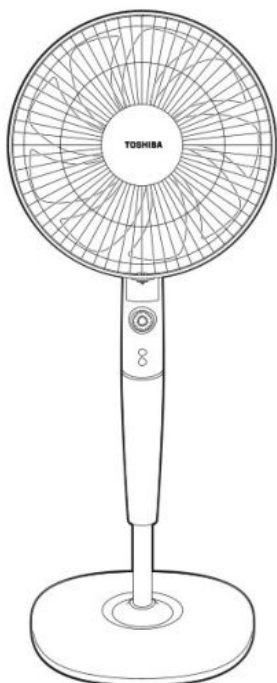
TOSHIBA

Quạt điện DC inverter HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Series

F-LSD30(*)VN

(*) là mã màu sắc của sản phẩm.



MỤC LỤC

Hướng dẫn quan trọng về an toàn	2
Cách lắp ráp	6
Nút điều khiển	8
Màn hình hiển thị	8
Cách sử dụng	9
Tắt/mở quạt	9
Chế độ đã lập trình	9
Xoay quạt	9
Tự động tắt nguồn	9
Hẹn giờ	9
Thông số kỹ thuật	11
Trở ngại thường gặp	11
Điều khoản bảo hành	12

- Công ty Toshiba chân thành cảm ơn quý khách đã tin nhiệm và chọn mua Quạt điện Toshiba.
- Quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng quạt.
- Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này cẩn thận để tham khảo về sau.

HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG VỀ AN TOÀN

Lưu ý về an toàn

Hãy luôn tuân thủ các hướng dẫn dưới đây khi sử dụng quạt - để tránh nguy hiểm xảy ra với người sử dụng, với người xung quanh và với tài sản!

CẢNH BÁO

Thiết bị này không dành cho người (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng về thể chất, giác quan hay trí tuệ, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo chúng không chơi đùa với thiết bị này.

Phải ngừng sử dụng quạt ngay lập tức trong trường hợp quạt hoạt động bất thường hoặc không hoạt động - để tránh nguy cơ về hỏa hoạn, điện giật hay các thương tật khác.

Phải rút phích dây điện nguồn ra khỏi ổ cắm điện ngay lập tức và liên hệ với trung tâm bảo hành để được kiểm tra hoặc sửa chữa.

Các ví dụ về hiện tượng bất thường hoặc không hoạt động:

- Cánh quạt không quay dù đã nhấn nút nguồn.
- Cánh quạt quay quá chậm hoặc quay ở tốc độ bất thường.
- Cánh quạt quay tạo ra âm thanh bất thường.
- Động cơ hay bộ phận nào khác nóng lên bất thường hoặc có mùi khét.
- Quạt thường xuyên ngừng khi dời dây nguồn.

Sử dụng và thao tác

- Không được sử dụng quạt khi chưa lắp chân đế - để tránh nguy cơ thương tật khi quạt đổ.
- Không được sử dụng quạt mà chưa gắn cánh quạt và lồng bảo vệ - để tránh nguy cơ về thương tật.
- Không được vệ sinh quạt khi đã chỉnh tăng chiều cao của quạt - để tránh nguy cơ thương tật do thân quạt rơi đổ.
- Không được xịt các loại hóa chất dễ cháy hoặc đặt thùng đựng hóa chất dễ cháy gần với quạt - để tránh nguy cơ về hỏa hoạn hoặc nổ.
- Không được nắm vào tay cầm trên thân quạt để xoay quạt - để tránh nguy cơ nút bết hay thương tật.
- Không được đổ nước vào quạt hoặc nhúng quạt vào nước - để tránh nguy cơ chập mạch hay điện giật.
- Hãy để các vật liệu bao gói bằng ni lông xa tầm với của trẻ nhỏ - để tránh nguy cơ bị nghẹt thở nếu trẻ nhỏ dùng bao phủ vào đầu.
- Không được tháo rời, sửa chữa hay cải tiến các bộ phận của quạt - để tránh nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hay thương tật cá nhân khác.
Để sửa chữa, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành Toshiba.
- Khi lắp ráp quạt, phải siết chặt và đúng cách các vòng khóa, nắp khóa cánh quạt.
- Phải tuân theo các hướng dẫn khi lắp ráp hay vệ sinh quạt - để tránh nguy cơ thương tật gây ra do chưa lắp quạt chắc chắn.

Phích cắm điện nguồn hoặc dây nguồn

- Phải sử dụng ổ cắm điện AC 220V-240V để tránh nguy cơ hỏa hoạn hay điện giật.
- Phải chắc chắn là đã cắm chặt phích dây nguồn vào ổ cắm điện - để tránh nguy cơ điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Khi rút phích dây nguồn, phải luôn nắm vào phích cắm - để tránh nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hay chập mạch do hỏng dây nguồn khi bị kéo.
- Nếu bề mặt của phích cắm bị bụi bẩn, hãy lau sạch bằng vải khô - để tránh nguy cơ hỏa hoạn.
- Phải rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện khi lắp ráp, vệ sinh hay di chuyển quạt - để tránh nguy cơ điện giật hay thương tật.
- Trong trường hợp có sấm sét, hãy tắt điện nguồn cho quạt và rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện - để tránh nguy cơ điện giật, hỏa hoạn hay bị hỏng.
- Khi không sử dụng quạt, hãy rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện - để tránh nguy cơ hỏa hoạn hay điện giật.
- Không được sử dụng quạt nếu phích cắm điện hay dây nguồn bị hỏng hoặc nóng hoặc ổ cắm điện bị lỏng - để tránh nguy cơ hỏa hoạn hay điện giật hay chập mạch.
- Nếu dây nguồn của quạt bị hỏng, phải liên hệ với trung tâm bảo hành để được thay thế đúng dây nguồn của nhà sản xuất.
- Tránh làm hỏng dây nguồn hay phích dây nguồn - để tránh nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hay chập mạch.
 - Không được sửa chữa.
 - Không được đặt gần thiết bị phát ra hơi nóng.
 - Không được kéo căng dây, đặt bên dưới các vật nặng hoặc kẹp vào.
 - Không được dùng sức để bẻ cong hoặc uốn cong.
- Không được để dây nguồn dưới chân đế của quạt - để tránh nguy cơ hỏa hoạn hay điện giật.
- Không được nắm kéo dây nguồn để dời quạt - để tránh nguy cơ hỏa hoạn hay điện giật do chập mạch hoặc làm hỏng dây nguồn.
- Không được sử dụng quạt khi dây nguồn đang bị kéo căng - để tránh nguy cơ hỏa hoạn hay điện giật do chập mạch hoặc làm hỏng dây nguồn.
- Không được sử dụng giá giữ cáp, đinh hay các vật tương tự để cố định dây nguồn.
- Không được nắm vào phích dây nguồn khi tay đang ướt - để tránh nguy cơ điện giật hay thương tật khác.
- Không được để pin trong tầm mắt của trẻ nhỏ.
- Hãy để nắp khóa cánh quạt và pin xa tầm với của trẻ nhỏ - để tránh nguy cơ bị nghẹt thở, bỏng hóa chất ở đường tiêu hóa hay bệnh tật khi vô ý nuốt phải nắp hay pin này.
Trong trường hợp vô ý nuốt phải, phải đến bệnh viện ngay lập tức.
- Không được để quạt trong tầm với của trẻ nhỏ - để tránh nguy cơ điện giật hay thương tật.

Pin của bộ điều khiển từ xa

- Không được để pin đã hết trong bộ điều khiển từ xa.
- Phải lắp pin đúng cực tính (+) và (-) theo hướng dẫn về lắp pin.
- Không được sạc lại, đốt nóng, tháo rời hay làm chập mạch pin hoặc bỏ pin vào lửa - để tránh nguy cơ bị bỏng hoặc thương tật khác.
Trong trường hợp tiếp xúc với chất lỏng từ pin, phải cẩn thận rửa sạch phần thân thể bị tiếp xúc và liên hệ ngay với bác sĩ. Nếu chất lỏng này chảy lên quạt, phải lau sạch và lưu ý không được tiếp xúc trực tiếp với chất lỏng này.

CẨN THẬN

Vận hành và thao tác

- Nếu thân quạt có rung động bất thường, phải ngừng sử dụng quạt ngay lập tức - để tránh nguy cơ thương tật do cánh quạt hoặc lồng bảo vệ bị bung ra và rơi xuống.
- Phải sử dụng bộ điều khiển từ xa kèm theo quạt - để tránh nguy cơ bị đau, ốm hay thương tật do quạt hoạt động ngoài ý muốn.
- Không được cho dầu nhớt hay hóa chất bôi trơn vào trụ nối dài phía trên trụ quạt - để tránh nguy cơ thương tật khi thân quạt bất ngờ trượt trên trụ nối dài này.
- Không được kéo lê quạt - để tránh nguy cơ làm hỏng chân đế bằng cao su hoặc làm hỏng sàn nhà.
- Không được chỉnh độ cao quạt, chỉnh lồng quạt lên, xuống hay qua trái, phải khi quạt đang hoạt động - để tránh nguy cơ thương tật.
- Không được sử dụng quạt khi các bộ phận như cánh quạt, lồng bảo vệ bị hỏng - để tránh nguy cơ thương tật.
- Không được chạm vào cánh quạt hay lồng bảo vệ khi đang hẹn giờ mở - để tránh nguy cơ thương tật khi cánh quạt bắt đầu quay.
- Không được cho ngón tay hay bất kỳ vật gì vào lồng bảo vệ hay bất kỳ bộ phận chuyển động nào - để tránh nguy cơ thương tật hoặc hư hỏng.
- Phải để tóc và quần áo cách xa lồng bảo vệ - để tránh nguy cơ thương tật do tóc hoặc quần áo có thể bị cuốn vào quạt.
- Hãy tháo rời quạt trước khi vận chuyển - để tránh nguy cơ bị nứt, bể. Khi vận chuyển, hãy để quạt vào thùng đựng của quạt.
- Khi lắp quạt, hãy để mặt và mặt của bạn cách xa trục động cơ - để tránh nguy cơ chạm vào đầu hay cạnh của trục động cơ.
- Khi vệ sinh quạt, chỉ dùng chất tẩy rửa trung tính - dùng cho nhà bếp, để tránh nguy cơ bị hỏng, xuống màu của nhựa hay thương tật do cánh quạt bị nứt, vỡ.

Môi trường sử dụng quạt

- Không được sử dụng quạt ở các nơi sau - để tránh nguy cơ bị nhiễm độc, điện giật hay hỏa hoạn do bất lửa, nổ, chập mạch hay nguy cơ thương tật do các bộ phận bị bể, văng ra và rơi xuống.
 - Nơi có ngọn lửa như gần bếp.
 - Nơi có khí dễ cháy.
 - Nơi có thể bị ướt do mưa hoặc nước văng bắn.
 - Nơi có nhiệt độ cao (40° hoặc hơn) hay nơi có độ ẩm ướt cao (như nhà tắm).
 - Nơi có nhiều dầu nhớt, bụi bẩn hay bột sắt.
 - Nơi có ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.
- Không được để quạt trên bề mặt không ổn định hay gần chướng ngại vật - để tránh nguy cơ hỏng cánh quạt, thương tật hay hỏng vật liệu do quạt rơi đổ.
- Tránh để gió từ quạt thổi trực tiếp vào người trong thời gian dài - để tránh nguy cơ bị đau, ốm. Đặc biệt là với trẻ nhỏ, người lớn tuổi hoặc người đang đau, ốm và đang ngủ, sử dụng quạt phải được giám sát bởi người trong gia đình hoặc người đang chăm sóc.

Thông tin quan trọng

Sử dụng và thao tác

- Chỉ cắm phích dây nguồn của quạt vào ổ cắm điện tiêu chuẩn.
Không được cắm vào bộ đổi điện DC-AC. Làm như vậy có thể dẫn đến bốc khói và hỏa hoạn.
- Không được đổ chất lỏng vào bộ điều khiển từ xa, không được để rơi hoặc đứng lên bộ điều khiển.
Làm như vậy có thể làm cho quạt ngừng hoạt động.
- Không được dùng lực mạnh khi lắp lồng bảo vệ phía trước vào lồng bảo vệ phía sau.
Dùng lực mạnh có thể làm hỏng quạt.
- Khi lồng quạt không trở về vị trí hướng ra phía trước và không thể điều chỉnh bằng tay cho hướng gió mong muốn, hãy chỉnh vị trí bằng cách dùng tính năng xoay của quạt.
- Không được gắn lưới bảo vệ vào lồng quạt.
Lưới hoặc bao như vậy có thể bị hút vào trong lồng quạt làm hỏng cánh quạt hoặc gây thương tật.
- Sau khi đánh bóng sàn gỗ, hãy chờ đến khi sàn khô hoàn toàn trước khi đặt quạt lên sàn. Nếu không, quạt có thể để lại những dấu không mong muốn trên sàn và có thể làm tróc lớp bóng trên sàn.

Vệ sinh quạt

- Hãy hòa chất tẩy rửa - dùng cho nhà bếp, với nước để vệ sinh quạt (tham khảo hướng dẫn ghi trên bao bì của nước rửa này).
- Sau khi sử dụng quạt, cần chờ khoảng 30 phút hoặc hơn trước khi bắt đầu vệ sinh quạt - để có thời gian cho trục động cơ của quạt nguội xuống.
- Tránh va chạm mạnh vào cánh quạt, lồng bảo vệ và các bộ phận khác của quạt.

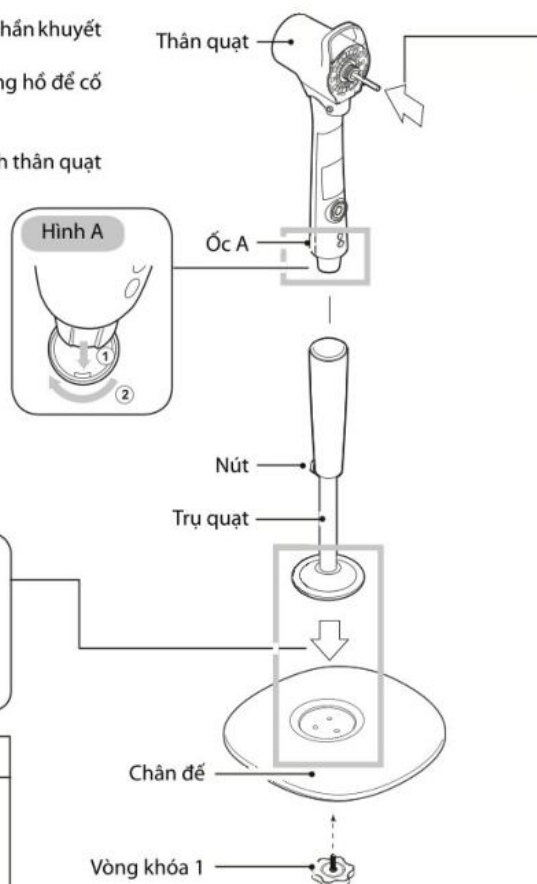
Môi trường sử dụng

- Không được sử dụng quạt ở gần màn cửa hoặc bên dưới quần áo đang phơi để làm khô.
Màn và quần áo này có thể bị cuốn vào lồng bảo vệ, làm hỏng cánh quạt hoặc gây thương tật.
- Không được để quạt gần TV, radio, thiết bị nghe nhìn hay thiết bị tương tự.
Đề như vậy có thể gây ra nhiễu sóng vô tuyến yếu hoặc khi sử dụng ăng-ten trong nhà. Hãy di chuyển các thiết bị này ra xa quạt đến khi không còn bị nhiễu nữa.

CÁCH LẮP RÁP

Lắp thân quạt

- 1 Mở vòng khóa 1 - ở chân trụ quạt, theo chiều ngược chiều kim đồng hồ để lấy ra ngoài.
- 2 Lắp trụ quạt vào chân đế sao cho gờ ở mặt dưới trụ quạt khớp với phần khuyết của lỗ lắp trụ quạt trên mặt chân đế.
- 3 Lắp lại vòng khóa 1 vào trụ quạt, rồi vặn chặt theo chiều kim đồng hồ để cố định trụ vào chân đế.
- 4 Tháo ốc A khỏi thân quạt.
- 5 Lắp thân quạt vào trụ quạt (Hình A), rồi vặn lại ốc A để cố định thân quạt vào trụ quạt.
- 6 Mở nắp khóa cánh quạt - trên trục động cơ ở thân quạt, theo chiều kim đồng hồ, rồi mở vòng khóa 2 theo chiều ngược chiều kim đồng hồ để lấy ra ngoài.
- 7 Lắp lồng bảo vệ phía sau vào thân quạt. Vặn chặt vòng khóa 2 để cố định lồng quạt (Hình B). Lưu ý: gờ định vị ở 3 vị trí trên thân quạt phải khớp với lỗ tương ứng trên lồng bảo vệ phía sau.
- 8 Lắp cánh quạt vào trục động cơ sao cho rãnh khuyết ở mặt sau cánh quạt khớp với chốt định vị trên trục. Vặn chặt nắp khóa cánh quạt theo chiều ngược chiều kim đồng hồ để cố định cánh quạt (Hình C).
- 9 Lắp lồng bảo vệ phía trước vào lồng bảo vệ phía sau - xem hướng dẫn cách **Lắp lồng bảo vệ phía trước** ở cuối trang.



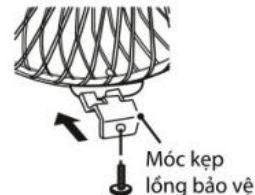
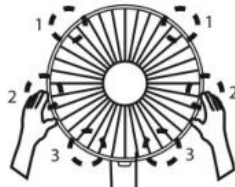
Điều chỉnh chiều cao

- 1 Mở nút theo chiều ngược chiều kim đồng hồ.
- 2 Chỉnh chiều cao quạt bằng cách dời thân quạt lên hoặc xuống.
- 3 Vặn chặt lại nút theo chiều kim đồng hồ.



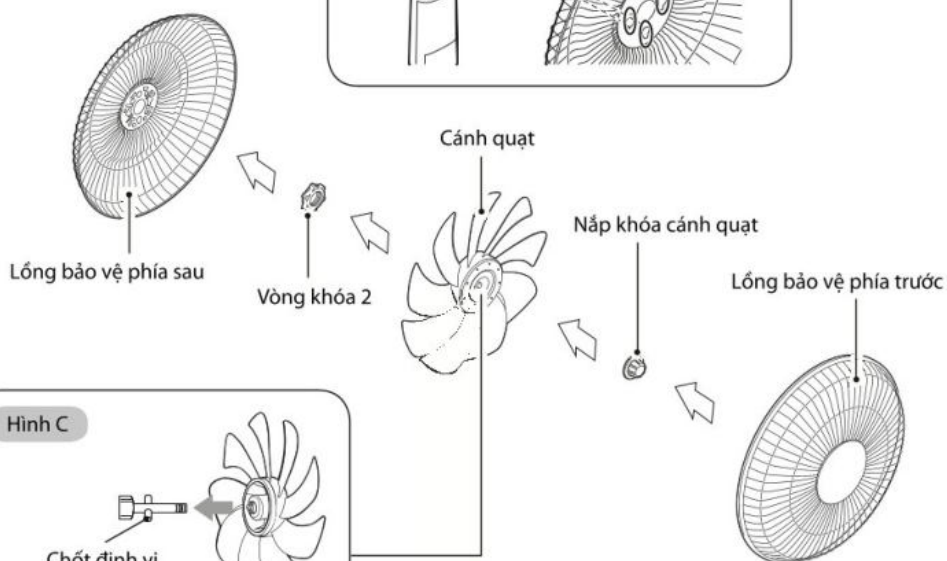
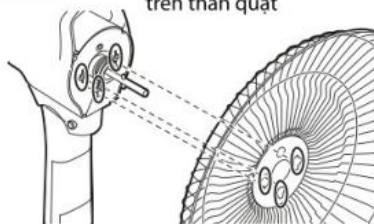
Lắp lồng bảo vệ phía trước

- 1 Chỉnh ngàm của lồng bảo vệ phía trước sao cho khớp với lưới của lồng bảo vệ phía sau.
- 2 Bóp hai lồng quạt lại với nhau - cùng lúc ở hai bên trái và phải theo thứ tự dưới đây, đến khi khớp vào nhau.
- 3 Mở ốc ở phía sau móc kẹp. Cài móc kẹp vào lồng bảo vệ phía sau, rồi vặn chặt lại ốc để cố định hai lồng quạt.



Hình B

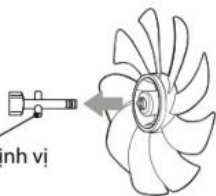
Gờ định vị
trên thân quạt



Hình C

Chốt định vị

Lắp cánh quạt vào trục động cơ sao cho rãnh khuyết ở mặt sau cánh quạt khớp với chốt định vị trên trục.

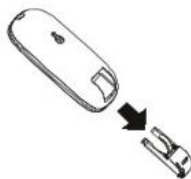


Lắp pin

1 Đẩy chốt cài qua phải, rồi kéo xuống để gỡ nắp pin từ mặt sau của bộ điều khiển.



2 Lấy nắp pin ra.



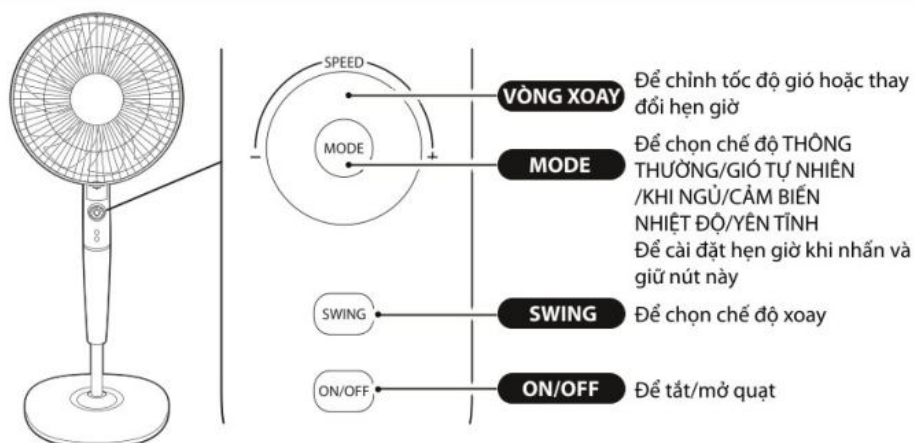
3 Đặt pin loại đồng xu vào nắp pin, cực (+) quay lên trên. Lắp nắp pin trở lại bộ điều khiển.



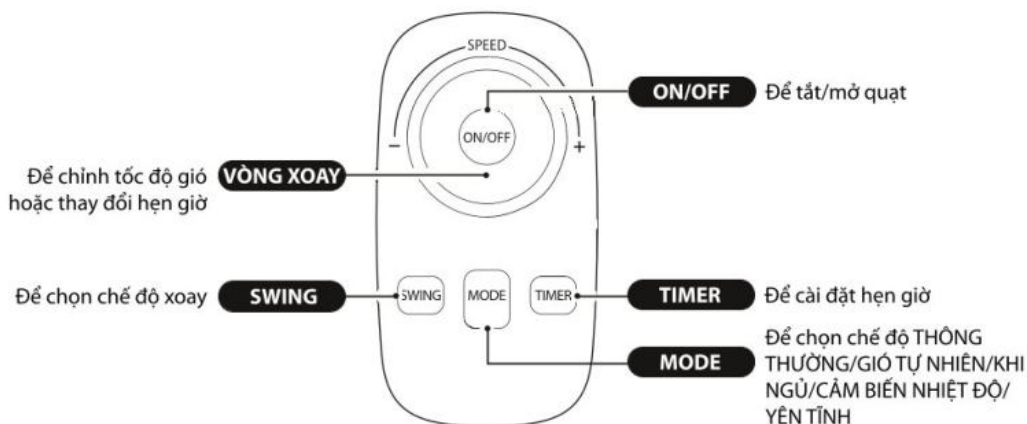
Ghi chú: tầm hoạt động của bộ điều khiển là 5 m, trong phạm vi 30° qua trái và 30° qua phải phía trước quạt.

NÚT ĐIỀU KHIỂN

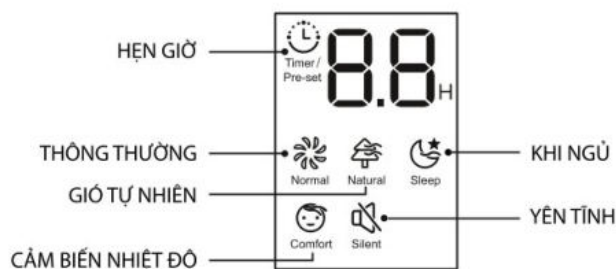
Nút điều khiển trên thân quạt



Nút điều khiển trên bộ điều khiển từ xa



MÀN HÌNH HIỂN THỊ



CÁCH SỬ DỤNG

TẮT/MỞ QUẠT

Nhấn nút **ON/OFF** để mở hay tắt quạt.

CHẾ ĐỘ ĐÃ LẬP TRÌNH

Nhấn lặp lại nút **MODE** để chọn chế độ đã lập trình. Đèn báo hiển thị tương ứng sẽ sáng lên.

Đèn báo	Chế độ đã lập trình	Cách điều chỉnh
	THÔNG THƯỜNG	Xoay vòng xoay để chọn 26 mức tốc độ gió khác nhau.
	GIÓ TỰ NHIÊN	Chọn chế độ này để tạo gió tự nhiên. Khi đó, quạt sẽ quay ở mức tốc độ cao từ 3 đến 5 giây rồi giảm xuống mức tốc độ thấp từ 3 đến 5 giây và cứ thế lặp lại. Ở chế độ này, màn hình hiển thị là “00”.
	KHI NGỦ	Chọn chế độ này trước khi ngủ. Ở chế độ này, quạt sẽ giảm dần tốc độ trong 60 phút đầu, rồi sau đó, duy trì tốc độ. Ở chế độ này, màn hình hiển thị là “00”.
	CẢM BIẾN NHIỆT ĐỘ	Khi chọn chế độ này, nhờ có cảm biến nhiệt độ *, quạt sẽ tự động điều chỉnh tốc độ theo nhiệt độ của môi trường xung quanh. Ở chế độ này, màn hình hiển thị là “00”.
	YÊN TĨNH	Chọn chế độ này khi cần sự yên tĩnh. Khi đó, quạt sẽ quay với tốc độ thấp nhất và màn hình hiển thị “00”.

* Cảm biến nhiệt độ

- a) Khi nhiệt độ phòng dưới 20°C, màn hình sẽ chớp tắt “88”, rồi quạt tự động tắt.
b) Khi nhiệt độ phòng trên 20°C, quạt sẽ tự động quay trở lại.
Lưu ý: có sai số $\pm 1^\circ\text{C}$.
c) Quạt sẽ tự động tăng hay giảm tốc độ quay tùy theo nhiệt độ phòng.

XOAY QUẠT

Nhấn nút **SWING** để bật hoặc tắt chế độ xoay.

TỰ ĐỘNG TẮT NGUỒN

Quạt sẽ tự động tắt nguồn sau khi hoạt động 12 giờ mà không điều chỉnh tính năng nào.

HẸN GIỜ

HẸN GIỜ TẮT

(1) CÀI ĐẶT

- 1 Nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển khi quạt đang chạy và đèn báo  đang tắt, hiển thị “0.0” trên màn hình sẽ sáng.
- 2 Trong khi đèn báo  đang nhấp nháy, xoay vòng xoay để chọn giờ hẹn tắt quạt. Thời gian tắt cho phép chọn mỗi 0,5 giờ khi hẹn tối đa 10 giờ và thay đổi 1 giờ khi hẹn từ 10 giờ đến 12 giờ.
- 3 Chờ trong vài giây, việc hẹn giờ sẽ hoàn tất và đèn báo  sẽ sáng lên. Ghi chú: khi đèn báo  đang sáng, quạt đã hẹn giờ tắt.

(2) THAY ĐỔI

- 1 Khi màn hình đang tắt, hãy nhấn nút **MODE** hay nút **TIMER** hay nút **SWING** để kích hoạt màn hình hiển thị. Màn hình sẽ hiển thị các cài đặt hiện tại.
Ghi chú: Khi màn hình đang sáng, phải làm ngay bước kế tiếp.
- 2 Khi đèn báo  đang sáng, nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển, màn hình sẽ hiển thị giờ hẹn hiện tại. Đèn báo  sẽ nhấp nháy.
- 3 Hãy làm theo từ bước 2 của phần cài đặt giờ hẹn tắt.

(3) HỦY BỎ

- 1 Khi màn hình đang tắt, hãy nhấn nút **MODE** hay nút **TIMER** hay nút **SWING** để kích hoạt màn hình hiển thị. Màn hình sẽ hiển thị các cài đặt hiện tại.
Ghi chú: Khi màn hình đang sáng, phải làm ngay bước kế tiếp.
- 2 Khi đèn báo  đang sáng, nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển, màn hình sẽ hiển thị giờ hẹn hiện tại. Đèn báo  sẽ nhấp nháy.
- 3 Khi đèn báo  đang nhấp nháy, nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển, việc hẹn giờ tắt sẽ được hủy bỏ và đèn báo  sẽ tắt.
Ghi chú: bạn cũng có thể tắt việc hẹn giờ bằng cách nhấn nút tắt mở **ON/OFF** hai lần.
Nếu đèn báo  còn sáng, việc hẹn giờ tắt là chưa được hủy bỏ.

HẸN GIỜ MỞ

(1) CÀI ĐẶT

- 1 Nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển khi quạt đang tắt và đèn báo  đang tắt, hiển thị “0.0” trên màn hình sẽ sáng.
Ghi chú: nếu không chỉnh trong vòng 5 giây khi đèn báo **Pre-set** đang nhấp nháy, màn hình hiển thị sẽ tự động tắt.
- 2 Khi đèn báo **Pre-set** đang nhấp nháy, xoay vòng xoay để hẹn giờ mở quạt.
Thời gian mở cho phép chọn mỗi 0,5 giờ khi hẹn tối đa 10 giờ và thay đổi 1 giờ khi hẹn từ 10 giờ đến 12 giờ.
Ghi chú: khi đèn báo  đang nhấp nháy, nếu không chỉnh trong vòng 10 giây, hẹn giờ hiện tại cùng với chế độ hẹn giờ trước đó sẽ được áp dụng.
- 3 Chọn chế độ đã lập trình bằng cách nhấn lặp lại nút **MODE**.

Đèn báo	Chế độ đã lập trình	Cách điều chỉnh
	THÔNG THƯỜNG	Xoay vòng xoay để chọn 26 mức tốc độ gió khác nhau.
	GIÓ TỰ NHIÊN	Chỉ có một chương trình, đèn báo hiển thị “00”.
	KHI NGỦ	Chỉ có một chương trình, đèn báo hiển thị “00”.
	CẢM BIẾN NHIỆT ĐỘ	Chỉ có một chương trình, đèn báo hiển thị “00”.
	YÊN TĨNH	Chỉ có một chương trình, đèn báo hiển thị “00”.

Sau khi chọn xong chế độ, cả hai đèn báo chế độ và  sẽ sáng lên trong vài giây.

Sau đó, đèn báo chế độ sẽ tắt, đèn báo  tiếp tục sáng cho biết là quạt đang được hẹn giờ mở.

Ghi chú: nếu đèn báo  không sáng, quạt chưa được hẹn giờ mở.

(2) THAY ĐỔI

- 1 Nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển, màn hình sẽ hiển thị các cài đặt hiện tại.
- 2 Khi đèn báo **Pre-set** đang nhấp nháy, xoay vòng xoay để chọn giờ hẹn mở quạt.
Thời gian mở cho phép chọn mỗi 0,5 giờ khi hẹn tối đa 10 giờ và thay đổi 1 giờ khi hẹn từ 10 giờ đến 12 giờ.
Ghi chú: khi đèn báo  đang nhấp nháy, nếu không chỉnh trong 10 giây, giờ hẹn hiện tại cùng với chế độ hẹn giờ trước đó sẽ được chọn.
- 3 Hãy làm theo từ bước 3 của phần cài đặt giờ hẹn mở.

(3) HỦY BỎ

- 1 Nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển, màn hình sẽ hiển thị các cài đặt hiện tại.
- 2 Khi đèn báo **Pre-set** đang nhấp nháy, nhấn và giữ nút **MODE** trên thân quạt trong 2 giây hoặc nhấn nút **TIMER** trên bộ điều khiển.
- 3 Nhấn nút **TIMER** hoặc chờ vài giây, việc hẹn giờ mở sẽ được hủy bỏ và đèn báo  sẽ tắt.
Ghi chú: bạn cũng có thể hủy việc hẹn giờ mở bằng cách nhấn nút tắt mở **ON/OFF** hai lần.
Nếu đèn báo  còn sáng, việc hẹn giờ mở là chưa được hủy bỏ.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu máy	F-LSD30(*)VN
Điện thế danh định	220-240 V ~ 50 Hz
Công suất tiêu thụ	30 W
Đường kính cánh quạt	400 mm
Kích thước (R x C x S)	465 mm x 1215 mm - 1370 mm x 405 mm
Khối lượng tịnh	Khoảng 7,2 kg
Phụ kiện kèm theo máy	Bộ điều khiển từ xa, Pin - kiểu CR2032

Ghi chú: (*) là mã màu sắc của sản phẩm, là ký tự từ A đến Z.

TRỞ NGẠI THƯỜNG GẶP

Khi đang sử dụng quạt và gặp hiện tượng bất thường, bạn có thể tự kiểm tra trước khi liên hệ với trạm bảo hành để được sửa chữa.

Trở ngại	Nội dung kiểm tra	Trang tham khảo
Cánh quạt không quay	• Cánh quạt đã được lắp đúng chưa? • Phích cắm dây nguồn đã cắm vào ổ cắm điện chưa? • Có cánh quạt nào chạm vào lồng bảo vệ không?	7
Cánh quạt quay nhưng gây ra âm thanh bất thường	• Nắp khóa cánh quạt đã được siết chặt vào đúng vị trí chưa? • Toàn bộ lồng bảo vệ trước và sau đã lắp vào đúng khớp chưa? • Có cánh quạt nào chạm vào lồng bảo vệ không?	7
	• Cánh quạt và lồng bảo vệ có được vệ sinh sạch sẽ không?	-
Bộ điều khiển không hoạt động	• Bộ điều khiển có hướng về bộ phận thu tín hiệu điều khiển từ xa của quạt không?	-
	• Pin có cần thay mới không? • Pin có được lắp đúng cực tính không?	7
Chức năng hẹn giờ không hoạt động	• Phích dây nguồn đã cắm vào ổ cắm điện chưa? • Quạt đã chạy chưa? • Đèn báo  đã sáng chưa?	9
Quạt tự động dừng	• Có hẹn giờ tắt không?	9
Quạt hoạt động không bình thường sau khi bị mất nguồn	• Hãy rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện, rồi cắm trở lại.	-
Màn hình hiển thị E1 hay E2 khi đèn  đang sáng	• Hãy rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện, rồi liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng hoặc trạm bảo hành của Toshiba để được hỗ trợ.	-

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:

Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn

2. Từ điện thoại di động:

Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (1.000đ/ 1 SMS và có thể thay đổi không báo trước theo nhà mạng).

Cú pháp tin nhắn:

Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.

Trong đó:

- _: khoảng trắng
- Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy
(Ví dụ: 27/07/17)

3. Từ điện thoại bàn:

Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529
(Thứ Hai – Thứ Sáu: 08:00-22:00/ Thứ Bảy: 08:00-17:00).

LIÊN LẠC YẾU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành

Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**

2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền

Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 12 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 18 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 12 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
 - Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
 - Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vệ sinh bảo dưỡng định kỳ sản phẩm không được bảo hành miễn phí.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật, ...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống bên cạnh. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành.

Kiểu máy: _____

Số máy: _____